

Số: 35/2023/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 08 tháng 12 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi tổ chức cuộc thi, hội thi, hội diễn thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 8262/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết quy định nội dung, mức chi tổ chức cuộc thi, hội thi, hội diễn thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 180/BC-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định nội dung, mức chi tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội diễn thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (sau đây gọi tắt là cuộc thi, hội thi, hội diễn).

#### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Cuộc thi, hội thi, hội diễn gồm: Cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan, ngày hội, triển lãm, giải thưởng, tặng thưởng thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, báo chí được cấp có thẩm quyền thống nhất chủ trương tổ chức trên địa bàn tỉnh.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền thống nhất chủ trương tổ chức cuộc thi, hội thi, hội diễn trên địa bàn tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước.

c) Tập thể, cá nhân có liên quan khác.

## **Điều 2. Nội dung, mức chi**

1. Nội dung chi tổ chức cuộc thi, hội thi, hội diễn

a) Chi truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và tuyên truyền cổ động trực quan;

b) Chi thuê hội trường, trang thiết bị, âm thanh, ánh sáng; trang trí sân khấu; trang phục, đạo cụ; thuê phương tiện vận chuyển;

c) Chi hỗ trợ tiền ăn, thuê phòng nghỉ, phương tiện đi lại cho thành viên Ban Tổ chức; Ban Giám khảo, Ban cố vấn nghệ thuật hoặc Hội đồng Giám khảo; Thư ký; Tiểu ban, bộ phận hỗ trợ, phục vụ; thí sinh, diễn viên tham gia cuộc thi, hội thi, hội diễn;

d) Chi viết kịch bản, đạo diễn, biên đạo, họa sĩ, thiết kế, nhạc sĩ và chi thù lao, nhuận bút khác phục vụ cuộc thi, hội thi, hội diễn;

đ) Chi bồi dưỡng Ban Tổ chức; Ban Giám khảo, Ban cố vấn nghệ thuật hoặc Hội đồng Giám khảo; Thư ký; Tiểu ban, bộ phận hỗ trợ, phục vụ; bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn cho thí sinh, diễn viên tham gia cuộc thi, hội thi, hội diễn; bồi dưỡng người dẫn chương trình;

e) Chi thù lao mời, tham vấn ý kiến chuyên gia tham gia chấm chọn;

g) Chi giải thưởng cho cá nhân, tập thể;

h) Chi khác phục vụ cuộc thi, hội thi, hội diễn.

2. Mức chi

a) Chi hỗ trợ tiền ăn, thuê phòng nghỉ, phương tiện đi lại cho thành viên Ban Tổ chức; Ban Giám khảo, Ban cố vấn nghệ thuật hoặc Hội đồng Giám khảo; Thư ký; Tiểu ban, bộ phận hỗ trợ, phục vụ; thí sinh, diễn viên tham gia cuộc thi, hội thi, hội diễn: Thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;

b) Chi viết kịch bản, đạo diễn, biên đạo, họa sĩ, thiết kế, nhạc sĩ và chi thù lao, nhuận bút khác thuộc lĩnh vực văn hoá nghệ thuật phục vụ tổ chức cuộc thi, hội thi, hội diễn (nếu có): Thực hiện theo thỏa thuận, tối đa không quá mức trung bình của khung nhuận bút tương ứng quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/04/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

c) Chi truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và tuyên truyền cổ động trực quan; thuê hội trường, trang thiết bị, âm thanh, ánh

sáng; trang trí sân khấu; trang phục, đạo cụ; thuê phương tiện vận chuyển; chi mua, thuê, dịch vụ khác phục vụ cho hoạt động tổ chức cuộc thi, hội thi, hội diễn: Thanh toán theo thực tế phát sinh, trong phạm vi dự toán được giao.

Đối với chi sản xuất, biên tập, phát hành, phát sóng các tài liệu tuyên truyền dưới dạng các tác phẩm báo chí, phát thanh, truyền hình: Thực hiện theo quy định về chế độ nhuận bút đối với báo chí, phát thanh truyền hình hiện hành hoặc đơn giá được cấp thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

d) Chi bồi dưỡng luyện tập, biểu diễn của các đội tham gia cuộc thi, hội thi, hội diễn: Đối tượng thuộc Đội Tuyên truyền lưu động, Nghệ thuật quần chúng thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11/3/2016 của Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch về hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động, Đội Nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh và cấp huyện; đối với diễn viên chuyên nghiệp; công chức, viên chức được bổ nhiệm vào ngạch diễn viên tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thực hiện theo quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

đ) Chi thù lao mời, tham vấn ý kiến chuyên gia tham gia chấm chọn: Mức chi tối đa không quá 80% mức chi quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước.

e) Chi giải thưởng (*trừ Giải thưởng Văn học, nghệ thuật Đất Quảng; Tặng thưởng Văn học, nghệ thuật Quảng Nam; Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng đã có quy định riêng*) thực hiện theo điều lệ của cuộc thi, hội thi, hội diễn và bồi dưỡng cho các cá nhân, tập thể liên quan đến tổ chức cuộc thi, hội thi, hội diễn: tùy theo quy mô, tính chất của cuộc thi để quyết định mức tiền thưởng, bồi dưỡng cụ thể; đảm bảo mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước không vượt mức chi quy định tại Nghị quyết này, cụ thể như sau:

Đối với cuộc thi, hội thi, hội diễn cấp tỉnh: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Đối với cuộc thi, hội thi, hội diễn cấp huyện: Tối đa bằng 80% mức chi áp dụng đối với cuộc thi, hội thi, hội diễn cấp tỉnh.

Đối với cuộc thi, hội thi, hội diễn cấp xã: Tối đa bằng 60% mức chi áp dụng đối với cuộc thi, hội thi, hội diễn cấp tỉnh.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Nguồn ngân sách nhà nước: Cuộc thi, hội thi, hội diễn do cấp nào tổ chức thì ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí luyện tập, biểu diễn của đội tham gia cuộc thi, hội thi, hội diễn thuộc cấp nào thì ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Nguồn vận động, tài trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có). Trường hợp có thỏa thuận với bên tài trợ, đóng góp về việc sử dụng khoản đóng góp, tài trợ, hỗ trợ thì thực hiện theo các nội dung thỏa thuận.

3. Trường hợp huy động được nguồn kinh phí vận động, tài trợ theo quy định của pháp luật (nếu có), đơn vị tổ chức cuộc thi, hội thi, hội diễn có thể hỗ trợ thêm ngoài mức chi quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Các nội dung khác liên quan đến tổ chức cuộc thi, hội thi, hội diễn không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 12 năm 2023./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND

**CHỦ TỊCH**

**Phan Việt Cường**